

TỜ TRÌNH/ PROPOSAL

V/v: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty Cổ Phần Searefico / Amendments and Supplements to the Charter of Searefico Corporation

Kính gửi/ To: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020 and its guiding documents;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019 and its guiding documents;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO (“SEAREFICO” hoặc “Công ty”);
Pursuant to the Charter of Searefico Corporation (“SEAREFICO” or “Company”);
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty.
Pursuant to the actual operational situation of the Company.

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Searefico kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty nhằm phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, thực tiễn quản trị Công ty, đồng thời giúp tăng cường hiệu quả quản trị, đáp ứng nhu cầu phát triển chiến lược và tiệm cận các thông lệ quản trị tốt trên thế giới. Cụ thể/ *The Board of Directors (“BOD”) of Searefico Corporation respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the amendments and supplements to the Company's Charter to ensure compliance with current legal regulations and the Company's governance practices, while enhancing governance efficiency, meeting strategic development needs, and aligning with international best practices. Specifically:*

1. **Sửa đổi và bổ sung một số Điều, Khoản của Điều lệ Công ty theo nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. / To amend and supplement certain Articles and Clauses of the Company's Charter in accordance with the details set out in the Appendix attached to this Proposal.”**

2. Hiệu lực thi hành/ *Effective Time:*

Điều lệ này có hiệu lực thi hành ngay kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở kết quả biểu quyết hợp lệ của các cổ đông tham dự Đại hội. Việc quy định hiệu lực ngay nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý thống nhất và liên tục cho công tác đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2030 theo cơ cấu, số lượng và các quy định đã được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Đại hội./ *This document shall take effect immediately upon being approved by the General Meeting of Shareholders based on the valid voting results of the shareholders attending the Meeting. The immediate effectiveness is intended to ensure a consistent and continuous legal basis for the nomination, self-nomination, and election of members of the Board of Directors for the 2026 – 2030 term in accordance with the revised and supplemented structure, number of members, and other provisions approved at the Meeting.*

Đổi với Điều 48 tại Điều lệ về việc thay đổi niên độ tài chính của Công ty sẽ chính thức có hiệu lực kể từ ngày 01/04/2027/ *With respect to Article 48 of the Charter regarding the change of the Company's fiscal year, such provision shall officially take effect from April 1, 2027.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./ *The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.*

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ ON BEHALF OF
THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN**

Nơi nhận/ *Recipients:*

- Như trên/ *As above;*
- Lưu HĐQT/VT/ *Filed with the BOD / Administration;*
- Công bố thông tin/ *For information disclosure.*



LÊ TẤN PHƯỚC

PHỤ LỤC/ APPENDIX
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY /
AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO THE COMPANY'S CHARTER

STT/ No.	Nội dung trước điều chỉnh/ <i>Existing Content</i>	Nội dung sau điều chỉnh/ <i>Proposed Content</i>	Mục đích điều chỉnh/ <i>Rationale for Amendment</i>
1	Giấy chứng minh nhân dân/ <i>Identity Card</i>	Số định danh cá nhân/ <i>Personal Identification Number</i>	Điều chỉnh để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành/ <i>To comply with current legal regulations.</i>
2	<p>Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ <i>Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)</i></p> <p>“1. Công ty phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua, miễn là tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi mười hai (12) tháng không được vượt quá năm phần trăm (05%) số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty/ <i>The Company shall issue shares under the ESOP according to the plan approved by the GMS, provided that the total shares issued under the plan every twelve (12) months shall not exceed five percent (05%) of the Company's outstanding shares.</i>”</p>	<p>Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ <i>Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)</i></p> <p>“1. Công ty phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua, miễn là tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi mười hai (12) tháng không được vượt quá năm phần trăm (05%) số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty. <u>Phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải bao gồm các nội dung chi tiết về đối tượng, số lượng cổ phiếu phát hành, tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình, giá phát hành, hoặc nguyên tắc xác định giá phát hành và ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá phát</u></p>	Bổ sung theo quy định mới tại Điểm a Khoản 30 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ <i>Supplemented in accordance with new regulations in Point a, Clause 30, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP.</i>

STT/ No.	Nội dung trước điều chỉnh/ <i>Existing Content</i>	Nội dung sau điều chỉnh/ <i>Proposed Content</i>	Mục đích điều chỉnh/ <i>Rationale for Amendment</i>
		<p><u>hành/</u> <i>The Company shall issue shares under the ESOP according to the plan approved by the GMS, provided that the total shares issued under the plan every twelve (12) months shall not exceed five percent (05%) of the Company's outstanding shares. <u>The plan approved by the GMS must include details regarding eligible participants, the number of shares to be issued, criteria for employees to participate, the issuance price or principles for determining the price, and authorization for the Board of Directors to determine the issuance price.</u></i></p>	
3	<p>Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ <i>Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)</i></p> <p>“2. Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua <u>quy định về tiêu chuẩn, danh sách người lao động đủ điều kiện tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho</u></p>	<p>Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ <i>Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)</i></p> <p>“2. Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua <u>danh sách người lao động được tham gia chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng</u> và thời gian thực hiện, quy trình thực</p>	<p>Điều chỉnh theo quy định mới tại Điểm b Khoản 30 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ <i>Supplemented in accordance with new regulations in Point b, Clause 30, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP.</i></p>

STT/ No.	Nội dung trước điều chỉnh/ <i>Existing Content</i>	Nội dung sau điều chỉnh/ <i>Proposed Content</i>	Mục đích điều chỉnh/ <i>Rationale for Amendment</i>
	<p><u>từng đối tượng</u>, thời gian, quy trình thực hiện, và điều kiện thu hồi, chuyển nhượng loại cổ phiếu này/ <i>The GMS or the GMS's authorization for the Board of Directors (BOD) shall approve <u>regulations on criteria, the list of eligible employees, principles for determining the number of shares distributed to each participant</u>, timing, implementation procedures, and conditions for the recovery and transfer of this type of stock.</i>"</p>	<p>hiện, và điều kiện thu hồi, chuyển nhượng loại cổ phiếu này/ <i>The GMS or the GMS's authorization for the BOD shall approve <u>the list of employees participating in the plan, the number of shares distributed to each participant, the implementation timeline, implementation procedures, and conditions for the recovery and transfer of this type of stock.</u></i>"</p>	
4	<p>Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ <i>Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)</i></p> <p>“4. Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu một (01) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, hoặc thời hạn khác theo quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng, việc xử lý số cổ phiếu đã được phân phối sẽ tuân theo quy định của</p>	<p>Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ <i>Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)</i></p> <p>“4. Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu một (01) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, hoặc thời hạn khác theo quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật, <u>ngoại trừ trường hợp cổ phiếu được mua lại theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của công</u></p>	<p>Bổ sung theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ <i>Supplemented in accordance with new regulations in Decree 245/2025/ND-CP.</i></p>

STT/ No.	Nội dung trước điều chỉnh/ <i>Existing Content</i>	Nội dung sau điều chỉnh/ <i>Proposed Content</i>	Mục đích điều chỉnh/ <i>Rationale for Amendment</i>
	<p>chương trình và quyết định của Hội đồng quản trị./ <i>Issued shares shall be restricted from transfer for at least one (01) year from the completion date of the issuance, or another term as decided by the BOD in compliance with legal regulations. In case an employee terminates their labor contract before the end of the transfer restriction period, the handling of distributed shares shall follow the plan's regulations and the BOD's decision.</i>”</p>	<p>ty. Trường hợp người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng, việc xử lý số cổ phiếu đã được phân phối sẽ tuân theo quy định của chương trình và quyết định của Hội đồng quản trị/ <i>Issued shares shall be restricted from transfer for at least one (01) year from the completion date of the issuance, or another term as decided by the BOD in compliance with legal regulations, <u>except in cases where shares are repurchased under the Company's ESOP regulations.</u> In case an employee terminates their labor contract before the end of the transfer restriction period, the handling of distributed shares shall follow the plan's regulations and the BOD's decision.</i>”</p>	
5	<p>Chưa có/ <i>Not available</i></p>	<p>Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ <i>Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)</i></p> <p>“5. Cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng</p>	<p>Bổ sung theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ <i>Supplemented in accordance with new regulations in Decree 245/2025/ND-CP.</i></p>

STT/ No.	Nội dung trước điều chỉnh/ <i>Existing Content</i>	Nội dung sau điều chỉnh/ <i>Proposed Content</i>	Mục đích điều chỉnh/ <i>Rationale for Amendment</i>
		<p>được Công ty mua lại theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động thì không còn hạn chế chuyển nhượng; công ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo quy định của pháp luật hiện hành/ <i>Shares under transfer restriction that are repurchased by the Company according to ESOP regulations shall no longer be restricted from transfer; the Company is permitted to sell the repurchased shares in accordance with current legal regulations.</i></p>	
6	<p>Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông/ <i>Article 15. Rights and Duties of the GMS</i></p> <p>“2.h. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán/ <i>Approve transactions specified in Clause 4, Article 293 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the</i></p>	<p>Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông/ <i>Article 15. Rights and Duties of the GMS</i></p> <p>“2.h. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, <u>Khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị</u></p>	<p>Bổ sung theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ <i>Supplemented in accordance with new regulations in Decree 245/2025/ND-CP.</i></p>

STT/ No.	Nội dung trước điều chỉnh/ <i>Existing Content</i>	Nội dung sau điều chỉnh/ <i>Proposed Content</i>	Mục đích điều chỉnh/ <i>Rationale for Amendment</i>
	<i>implementation of a number of articles of the Law on Securities;”</i>	<u>định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán/ Approve transactions specified in Clause 4, Article 293 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, and Clause 84, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 of the Government on amendments and supplements to a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;”</u>	
7	Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông/ <i>Article 18. Convening, Agenda, and Notice of the GMS</i> “3.c. Phiếu biểu quyết; và/ <i>Voting ballots; and”</i>	Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông/ <i>Article 18. Convening, Agenda, and Notice of the GMS</i> “3.c. Phiếu biểu quyết, <u>phiếu bầu cử (nếu có)</u> ; và/ <i>Voting ballots, election ballots (if</i>	Bổ sung vào tài liệu họp ĐHĐCĐ trong trường hợp bầu thành viên HĐQT/ <i>Added to the GMS meeting documents for cases involving the election of BOD members.</i>

STT/ No.	Nội dung trước điều chỉnh/ <i>Existing Content</i>	Nội dung sau điều chỉnh/ <i>Proposed Content</i>	Mục đích điều chỉnh/ <i>Rationale for Amendment</i>
		<i>any); and'</i>	
8	<p>Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 27. Composition and Term of the BOD</i></p> <p>“1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là sáu (06) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục/ <i>the number of Board of Directors members shall be six (06). The term of office of Board of Directors members shall be five (05) years and they may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Directors for no more than two (02) consecutive terms.</i>”</p>	<p>Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 27. Composition and Term of the BOD</i></p> <p>“1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục/ <i>The number of Board of Directors members shall be five (05). The term of office of Board of Directors members shall be five (05) years and they may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Directors for no more than two (02) consecutive terms.</i>”</p>	<p>Bổ sung do một số Điều, Khoản của Nghị định 155 đã bị điều chỉnh bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ <i>Supplemented due to amendments to Decree 155 by Decree 245/2025/ND-CP.</i></p>
9	<p>Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 27. Composition and Term of the BOD</i></p> <p>“2. Cơ cấu thành viên Hội</p>	<p>Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Article 27. Composition and Term of the BOD</i></p> <p>“2. Cơ cấu thành viên Hội</p>	<p>Điều chỉnh ngắn gọn theo quy định mới nhất tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ <i>Briefly adjusted according to the latest regulations in Decree 245/2025/ND-CP.</i></p>

STT/ No.	Nội dung trước điều chỉnh/ <i>Existing Content</i>	Nội dung sau điều chỉnh/ <i>Proposed Content</i>	Mục đích điều chỉnh/ <i>Rationale for Amendment</i>
	<p>đồng quản trị như sau/ <i>The composition of the Board of Directors is as follows:</i></p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị trị tối thiểu là hai (02) người. <u>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.</u> <i>The total number of independent members of the Board of Directors shall be at least two (02). The composition of the Company's Board of Directors must ensure that at least 1/3 of the total number of Board of Directors members are non-executive members.</i></p>	<p>đồng quản trị như sau/ <i>The composition of the Board of Directors is as follows:</i></p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị trị tối thiểu là một (01) người/ <i>The total number of independent members of the Board of Directors shall be at least one (01).</i></p>	
10	<p>Điều 28. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị/ <i>Article 28. Powers and Duties of the Board of Directors</i></p> <p>“5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của mình theo quy định tại Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài</p>	<p>Điều 28. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị/ <i>Article 28. Powers and Duties of the Board of Directors</i></p> <p>“5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của mình theo quy định tại Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, <u>Khoản 82 Điều 1 Nghị định</u></p>	<p>Bổ sung do một số Điều, Khoản của Nghị định 155 đã bị điều chỉnh bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ <i>Supplemented due to amendments to Decree 155 by Decree 245/2025/ND-CP.</i></p>

STT/ No.	Nội dung trước điều chỉnh/ <i>Existing Content</i>	Nội dung sau điều chỉnh/ <i>Proposed Content</i>	Mục đích điều chỉnh/ <i>Rationale for Amendment</i>
	<p>chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua/ <i>The Board of Directors must report its performance results to the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 280 of Decree 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities. In the event that the Board of Directors fails to submit the report to the General Meeting of Shareholders, the Company's annual financial statements shall be considered invalid and not yet approved by the Board of Directors.</i>"</p>	<p><u>245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</u> Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua/ <i>The Board of Directors must report its performance results to the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 280 of Decree 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, and <u>Clause 82, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 of the Government on amendments and supplements to a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the</u></i></p>	

STT/ No.	Nội dung trước điều chỉnh/ <i>Existing Content</i>	Nội dung sau điều chỉnh/ <i>Proposed Content</i>	Mục đích điều chỉnh/ <i>Rationale for Amendment</i>
		<p><u>implementation of a number of articles of the Law on Securities.</u> In the event that the Board of Directors fails to submit the report to the General Meeting of Shareholders, the Company's annual financial statements shall be considered invalid and not yet approved by the Board of Directors.”</p>	
11	<p>Điều 48. Năm tài chính/ <i>Article 48. Fiscal Year</i></p> <p>“Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ <u>ngày đầu tiên của tháng Một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 của cùng năm.</u> Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày <u>thứ 31 của tháng 12</u> ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó/ <i>The Company's fiscal year begins on the <u>first day of January each year and ends on the 31st day of December of the same year.</u> The first fiscal year begins from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate and ends on <u>the 31st day of December immediately</u></i></p>	<p>Điều 48. Năm tài chính/ <i>Article 48. Fiscal Year</i></p> <p>“Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ <u>ngày đầu tiên của tháng Tư hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng Ba của năm kế tiếp.</u> Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào <u>ngày thứ 31 của tháng Ba</u> ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó/ <i>The Company's fiscal year begins on the <u>first day of April each year and ends on the 31st day of March of the following year.</u> The first fiscal year begins from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate and ends on <u>the 31st day of March</u></i></p>	<p>Điều chỉnh để phù hợp với thực hiện kinh doanh của Công ty/ <i>Adjusted to align with the Company's business operations.</i></p>

STT/ No.	Nội dung trước điều chỉnh/ Existing Content	Nội dung sau điều chỉnh/ Proposed Content	Mục đích điều chỉnh/ Rationale for Amendment
	<i>following the date of issuance of such Enterprise Registration Certificate.”</i>	<i><u>immediately</u> following the date of issuance of such Enterprise Registration Certificate.”</i>	